

Bản án số: 93/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 10/8/2018

“Về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thế Trang Đền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Dệt

2. Ông Đỗ Thanh Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Đăng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Ngày 10/8/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 219/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2018 về việc: *“Ly hôn và tranh chấp nuôi con”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/7/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Mỹ D, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Ấp Giồng Sậy, xã Phong Năm, huyện G, tỉnh B.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Văn Tr, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Ấp Giồng Sậy, xã Phong Năm, huyện G, tỉnh B.

Tại phiên tòa, chị D có mặt, anh Tr vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/5/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Võ Thị Mỹ D trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị và anh Tr chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phong Năm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre vào ngày 19/9/2011. Hôn nhân do tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc chỉ có thời gian đầu thì vợ chồng phát sinh ra mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do tính tình anh Tr thay đổi, không chịu lo làm ăn mà thường xuyên chơi bời, cờ bạc, không quan tâm gì đến vợ con. Không những vậy, anh Tr còn quan hệ qua lại với người phụ nữ khác bên ngoài và chửi mắng đánh đập vợ con. Chị và con còn nhỏ nên cố gắng nhẫn nhịn và khuyên nhủ anh Tr nhưng anh Tr vẫn không thay đổi. Hiện nay, anh Tr đã bỏ nhà đi theo người phụ nữ khác từ đầu năm 2018 cho đến nay anh Tr không về nhà và vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ thời gian đó. Tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, mâu thuẫn ngày càng tăng. Hiện tại, chị và anh Tr không còn quan tâm nhau. Chị đã suy nghĩ kỹ giữa chị và anh Tr không thể cùng chung sống với nhau được nữa nên chị có yêu cầu được ly hôn với anh Tr.

- *Về con chung*: Chị và anh Tr sống có 01 con chung tên Lê Võ Anh Khoa, sinh ngày 29/9/2012 hiện đang sống với chị, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị D vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Tr. Chị có yêu cầu được trực tiếp nuôi con nhưng chị có thay đổi về việc cấp dưỡng nuôi con. Chị không yêu cầu anh Tr phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm đã thông báo và tổ chức các phiên hòa giải nhưng anh Tr đều vắng mặt không lý do.

Do không thể tiến hành hòa giải được, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm đã đưa vụ án ra xét xử vào ngày 20 tháng 7 năm 2018, anh Tr cũng vắng mặt.

Tại phiên tòa sơ thẩm được mở lại vào ngày hôm nay, anh Tr vắng mặt, chị D có mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Tr.

NHẬN XÉT CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

- *Về tố tụng*: Anh Lê Văn Tr là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Tr.

- *Nội dung vụ án*:

+ *Về hôn nhân*: Anh Lê Văn Tr và chị Võ Thị Mỹ D chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre vào ngày 19/9/2011, hôn nhân do tự nguyện nên quan hệ hôn nhân của anh chị được coi là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Theo chị D trình bày thì sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc chỉ có thời gian đầu thì vợ chồng phất sinh ra mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do tình hình anh Tr thay đổi, không chịu lo làm ăn mà thường xuyên chơi bời, cờ bạc, không quan tâm gì đến vợ con. Không những vậy, anh Tr còn quan hệ qua lại với người phụ nữ khác bên ngoài và chửi mắng đánh đập vợ con. Chị vì con còn nhỏ nên cố gắng nhẫn nhịn và khuyên nhủ anh Tr nhưng anh Tr vẫn không thay đổi. Tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, mâu thuẫn ngày càng tăng. Hiện tại, chị và anh Tr không còn quan tâm nhau nhau. Chị đã suy nghĩ kỹ giữa chị và anh Tr không thể cùng chung sống với nhau được nữa nên chị có yêu cầu được ly hôn với anh Tr. Tòa án đã tiến hành thông báo tổ chức phiên hòa giải với mục đích là hòa giải cho anh chị đoàn tụ. Tuy nhiên, anh Tr đã bỏ mặc không tham gia. Mặt khác, chị D còn cho rằng hiện nay sau khi chị có yêu cầu xin ly hôn với anh Tr thì anh Tr đã bỏ nhà ra đi với người phụ nữ khác bên ngoài, anh Tr đã không quan tâm chăm sóc chị D và con chung, anh Tr và chị D đã sống ly thân với nhau vào đầu năm 2018 cho đến nay nên không thể cải thiện tình trạng hôn nhân hiện tại của anh chị để kéo dài đời sống chung nhưng anh Tr đã bỏ mặc cho chị D tự giải quyết.

Hội đồng xét xử xét thấy: tình trạng hôn nhân giữa chị D và anh Tr đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D để giải quyết cho chị D và anh Tr ly hôn.

+ *Về con chung*: Trong thời gian chung sống anh Tr và chị D có 01 con chung tên Lê Võ Anh Khoa, sinh ngày 29/9/2012 hiện đang sống với chị D. Hội đồng xét xử xét thấy hiện tại chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Võ Anh Khoa, chị vẫn đảm bảo quyền và lợi ích cho trẻ, cháu Anh Khoa do chị D trực tiếp nuôi dưỡng ổn định. Do đó, để đảm bảo cuộc sống ổn định và không nên làm xáo trộn về tâm lý của trẻ nên chấp nhận yêu cầu của chị D được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung chưa thành niên.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Đối với việc cấp dưỡng nuôi con, theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình thì người không trực tiếp nuôi con phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, chị D không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con, xét thấy đây là sự tự nguyện của chị D, không trái với quy định pháp luật nên ghi nhận.

+ *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị D không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này anh Tr và chị D có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

+ *Về án phí* Chị D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ khoản 2 Điều 227 Luật Tố tụng Dân sự; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật dân sự.

Tuyên xử:

- *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chị Võ Thị Mỹ D được ly hôn với anh Lê Văn Tr.

- *Về con chung*: Anh Lê Văn Tr và chị Võ Thị Mỹ D có 01 con chung tên Lê Võ Anh Khoa, sinh ngày 29/9/2012. Giao con chung cho chị D tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Tr không phải cấp dưỡng nuôi con (Do chị D không có yêu cầu).

Anh Lê Văn Tr được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở anh Tr thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84, Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Võ Thị Mỹ D khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này anh Tr và chị D có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

Về án ph íhôn nhân gia đình sơ thẩm:

- Chị Võ Thị Mỹ D phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án ph íchị D đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0016795 ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

Trong thời hạn 15 ngày: Đối với nguyên đơn có mặt tại tòa th íkê từ ng ày tuyên án; Đối với bị đơn vắng mặt tại tòa th íkê từ ng ày nhận bản án hoặc bản án được ni ên yết công khai tại trụ sở Ủy Ban nhân dân xã nơi cư trú của bị đơn; có quyền kháng cáo đối với bản án này đề y êu cầu Tòa án nh ân dân tỉnh Bến Tre x ét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Thế Trang Dền